TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 30/6: Tiếp tục khởi sắc

06:28 30/06/2023

Hôm nay, giá lúa gạo tại thị trường trong nước tiếp tục khởi sắc khi giá gạo xu hướng tăng còn giá lúa duy trì ổn định. Riêng giá một số loại phụ phẩm như tấm, cám tăng nhẹ.

Gạo xuất khẩu giữ ổn định

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu giữ ổn định sau phiên điều chỉnh tăng nhẹ vào hôm qua. Theo đó, giá gạo 5% tấm của Việt Nam đang được chào bán ở mức 508 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 488 USD/tấn và gạo Jasmine ổn định 578 USD/tấn.

Đối với gạo của Thái Lan, hiện cũng đang có giá tương đương với Việt Nam sau khi điều chỉnh tăng 8 USD/tấn trong phiên chào bán hôm qua. Theo đó, gạo 5% tấm của nước này hiện ở mức 508 USD/tấn; gạo 25% tấm 481 USD/tấn.

Trong khi đó, gạo 5% tấm của Ấn Độ và Pakistan dù mới được điều chỉnh tăng 10 USD/tấn trong phiên giao dịch gần nhất nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với Việt Nam, Thái Lan.

Cụ thể, gạo 5% tấn của Ấn Độ đang có giá 468 USD/tấn còn của Pakistan là 488 USD/tấn. Mức giá trên cho thấy sự cạnh tranh giữa các nhà xuất khẩu gạo hiện rất gay gắt, buộc doanh nghiệp của Việt Nam phải có những chiến lược bài bản để duy trì và giữ thị phần.



Giá lúa gạo duy trì ổn định. (Ảnh minh hoạ)

Thị trường trong nước tiếp tục khởi sắc

Ghi nhận tại kho An Giang giá lúa hôm nay tiếp đà đi ngang. Cụ thể, lúa IR 50404 tươi được thương lái thu mua ở mức 6.300 - 6.500 đồng/kg. Lúa OM 5451 duy trì mức 6.300 - 6.500 đồng/kg.

Đài thơm 8 ổn định ở mức từ 6.800 - 7.000 đồng/kg; lúa Nhật trong khoảng 7.800 - 8.000 đồng/kg; OM 18 giá 6.800 đồng/kg; Lúa Nàng Hoa 9 khoảng 6.600 - 6.800 đồng/kg.

Nếp Long An (khô) tiếp tục giữ ổn định 7.700 - 7.900 đồng/kg. Nếp AG (tươi) có giá 6.200 đồng/kg. Nếp An Giang khô dao động quanh mốc 7.400 – 7.600 đồng/kg. Lúa Nàng Nhen (khô) có giá là 13.000 đồng/kg.

Tại các địa phương khác trong vùng như Long An, Cần Thơ... giá lúa cũng không có biến động nhiều.

Đối với gạo nguyên liệu và thành phẩm vẫn xu hướng tăng nhẹ. Hiện giá gạo nguyên liệu IR 504 HT dao động quanh mức 9.950-9.970 đồng/kg. Gạo thành phẩm IR 504 ở mốc 11.250-11.300 đồng/kg.

Đối với phụ phẩm, hiện tấm IR 504 được chào bán ở mức 9.600 - 9.650 đồng/kg, tăng 50 đồng/kg và cám khô dao động quanh mốc 7.500 - 7.600 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg.

Tại chợ lẻ, giá gạo tiếp tục đi ngang. Hiện gạo thơm Jasmine 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 15.000 đồng/kg; Sóc Thái 18.000 đồng/kg; Gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; Gạo Nhật 22.000 đồng/kg; Cám 7.600 - 8.000

đồng/kg; Gạo thơm Thái hạt dài duy trì 18.000 - 19.000 đồng/kg và Hương Lài 19.000 đồng/kg.

Gạo thường quanh quẩn ở mốc 11.500 - 12.500 đồng/kg. Nếp ruột 16.000 - 18.000 đồng/kg; Gạo trắng thông dụng 14.500 đồng/kg; Nàng Hoa 18.500 đồng/kg.

Minh An *(T/h)*